

*
Số 01 -QC/TU

Từ Sơn, ngày 20 tháng 11 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Từ Sơn
khóa XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 202- QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện;
- Căn cứ Quy chế số 01-QC/TC ngày 18/11/2020 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy có liên quan;
- Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương và đề nghị của Ban Tổ chức Thị ủy;

Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Từ Sơn khóa XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Từ Sơn khóa XVIII, nhiệm kỳ 2020- 2025 như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và mối quan hệ công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã (gọi tắt là Thị ủy), Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy.

Điều 2. Chức năng của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy

1. Thị ủy là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ thị xã giữa hai kỳ Đại hội, có chức năng lãnh đạo thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh và chính sách,

pháp luật của Nhà nước; đề xuất, kiến nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của tỉnh đối với địa phương.

2. Ban Thường vụ Thị ủy là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của Thị ủy, có chức năng lãnh đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã, nghị quyết, chỉ thị của Thị ủy và của tỉnh; quyết định chủ trương về công tác tổ chức, cán bộ; quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Thị ủy; đề xuất, kiến nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thị ủy những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và của Thị ủy đối với địa phương; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

3. Thường trực Thị ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết, chỉ thị của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và của cấp ủy cấp trên; giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ; quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Thường vụ Thị ủy.

Điều 3. Trách nhiệm của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy

1. Thị ủy chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Đảng bộ và nhân dân trong thị xã về tình hình mọi mặt của địa phương và những quyết định của mình.

2. Ban Thường vụ Thị ủy chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Đảng bộ và nhân dân trong thị xã về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình; báo cáo Thị ủy kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ hội nghị Thị ủy. Kịp thời báo cáo, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Thị ủy những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh vượt quá thẩm quyền; đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

3. Thường trực Thị ủy thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, của Tỉnh ủy và theo quy chế làm việc của Thị ủy.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thị ủy.

1. Lãnh đạo cụ thể hóa các chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã, các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh. Quyết định chương trình công tác, chương trình làm việc và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; Quy chế làm việc của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy và Ủy ban Kiểm tra Thị ủy.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy và nghị quyết Thị ủy. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, Thị ủy ra nghị quyết hoặc kết luận để lãnh đạo. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của tỉnh.

3. Định hướng hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng, công tác tổ chức và cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; đấu tranh với các quan điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng.

- Lãnh đạo thực hiện các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

- Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Thị ủy theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy.

- Căn cứ định hướng của Trung ương, của Tỉnh ủy, xác định phương hướng chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp tại địa phương; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã; thông qua dự thảo các văn kiện trình Đại hội; chuẩn bị và giới thiệu nhân sự bầu vào Thị ủy, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thị ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khóa mới của thị xã.

- Lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ trong hệ thống chính trị, bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy.

Trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.

Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy thảo luận, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thị ủy. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thị ủy.

Xem xét, giới thiệu và đề nghị bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã.

Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã để Hội đồng nhân dân thị xã bầu; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã trước khi Ban Thường vụ Thị ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân thị xã bầu.

- Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

- Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy.

- Sơ kết, tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, tiến hành tự phê bình và phê bình theo định kỳ.

- Nghe báo cáo về tình hình hoạt động của Ban Thường vụ Thị ủy, Ủy ban Kiểm tra Thị ủy và công tác nội chính của các cơ quan tư pháp trên địa bàn thị xã. Theo định kỳ 6 tháng, 1 năm hoặc tại hội nghị đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ của Thị ủy.

4. Lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng, trước khi Hội đồng nhân dân thị xã thảo luận, quyết định. Cho ý kiến về chủ trương đầu tư đối với các dự án trọng điểm, quan trọng theo đề nghị của Ban Thường vụ Thị ủy.

Định hướng chiến lược phát triển kinh tế- xã hội của thị xã; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, trung hạn, hằng năm, 6 tháng. Cho phương hướng, chủ trương, kế hoạch, biện pháp thu, chi ngân sách Nhà nước, đầu tư xây dựng cơ bản, các mặt công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; công tác kiểm sát, xét xử, thi hành án 6 tháng, 1 năm. Cho chủ trương những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, các chương trình, dự án trọng điểm về đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, kinh tế đối ngoại....; chủ trương đầu tư các dự án đặc biệt quan trọng của địa phương. Cho ý kiến về quy hoạch,

điều chỉnh địa giới hành chính hoặc thành lập, sáp nhập, chia tách đơn vị hành chính theo quy định của pháp luật. Định hướng phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới.

5. Những vấn đề lớn có liên quan đến đời sống vật chất, tinh thần của đông đảo nhân dân. Những vấn đề mới, quan trọng, về cơ chế, chính sách liên quan đến các mặt công tác của địa phương.

6. Những vấn đề quan trọng về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

7. Lãnh đạo công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đại diện của nhân dân.

8. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ. Lãnh đạo hoạt động kinh tế đảng (nếu có).

9. Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ Thị ủy đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị Thị ủy; xem xét, cho chủ trương, quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Thị ủy trình.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy giao.

11. Ra Nghị quyết, Kết luận lãnh đạo, chỉ đạo trên các lĩnh vực.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Thị ủy

1. Quyết định triệu tập hội nghị Thị ủy; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị Thị ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thị ủy quy định tại Điều 4 Quy chế này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của địa phương trình Thị ủy xem xét, quyết định. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ Thị ủy.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã, nghị quyết, chỉ thị của Thị ủy, của Tỉnh ủy và của Trung ương; thay mặt Thị ủy lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các mặt công tác của tổ chức đảng, các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp, ... ở địa phương giữa hai kỳ hội nghị Thị ủy; chịu trách nhiệm trước Thị ủy những quyết định đã ban hành. Tổ chức thực hiện mô hình mới về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Thị ủy và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Lãnh đạo cụ thể hóa, thực hiện chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ.

- Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; đấu tranh với các quan điểm sai trái; bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

- Căn cứ quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp thị xã phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Quyết định việc thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các ban, cơ quan của Thị ủy. Cho chủ trương về việc thành lập mới, sáp nhập, giải thể tổ chức trong hệ thống chính trị.

Quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền.

- Chỉ đạo Đại hội Đảng bộ các cấp; cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự Đại hội các Chi, Đảng bộ trực thuộc.

- Thực hiện nguyên tắc Ban Thường vụ Thị ủy thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của toàn hệ thống chính trị trong thị xã.

Quyết định công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp quản lý, bảo đảm đúng quy định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

+ Quyết định điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ công tác đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý. Giới thiệu cán bộ để Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị liên quan bầu và bố trí vào các cương vị lãnh đạo theo Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy hoạch, phê duyệt quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý; tham gia với ban cán sự đảng các cơ quan Tỉnh về việc bố trí cấp trưởng cơ quan, đơn vị do ngành dọc Tỉnh quản lý công tác tại địa phương. Thực hiện chính sách cán

bộ của Đảng và Nhà nước ở địa phương. Quyết định khen thưởng đối với tổ chức đảng, các ban, cơ quan của Thị ủy và đảng viên.

+ Quyết định phân công công tác các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy và Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã.

+ Chuẩn y kết quả bầu cử, cho chủ trương, giới thiệu nhân sự và chỉ định bổ sung hoặc cho rút cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc Thị ủy.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; Quyết định về việc kết nạp, kết nạp lại đảng viên theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo phân cấp.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên và vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy. Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Nhà nước theo quy định. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; cải cách hành chính, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc. Cho ý kiến về nội dung, chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã. Lãnh đạo xây dựng, củng cố và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Cho ý kiến định hướng những nội dung quan trọng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đại diện của nhân dân; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

4. Những vấn đề quan trọng, nhạy cảm thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, Ban Thường vụ có thể ra nghị quyết hoặc kết luận để lãnh đạo.

- Định hướng quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, địa bàn trọng yếu; việc thực hiện các cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến đời sống nhân dân; chủ trương, cơ chế, chính sách huy động nguồn lực xã hội phục vụ phát triển; chủ trương đầu tư các dự án lớn, quan trọng, nhạy cảm; dự án liên quan đến quốc phòng, an ninh. Cho ý kiến về sử dụng các nguồn hỗ trợ của Trung ương, của Tỉnh và các tổ chức trong, ngoài nước; nguồn vượt thu dự toán ngân sách, nguồn tăng thu ngân sách.

- Cụ thể hóa, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Thị ủy trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, dân số, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

5. Quyết định hoặc cho chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo...

6. Nghe và thảo luận, cho chủ trương về báo cáo của Ủy ban nhân dân thị xã về tình hình, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng cơ bản, về thu, chi ngân sách, về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh và báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã về công tác kiểm sát, báo cáo của Tòa án nhân dân thị xã về công tác xét xử, báo cáo của Chi Cục thi hành án dân sự về công tác thi hành án dân sự 6 tháng, 1 năm, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn trước khi trình Thị ủy.

Cho chủ trương về cơ chế, chính sách trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, môi trường, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị (những vấn đề lớn, quan trọng thì báo cáo Thị ủy).

7. Cho ý kiến về những vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, cụ thể:

7.1. Quy hoạch và điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch xây dựng đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; phân khu chức năng; quy hoạch các tuyến đường, các tòa nhà trung tâm thương mại hỗn hợp tại các vị trí quan trọng; quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của thị xã và các xã, phường; điều chỉnh, bổ sung thay đổi mục đích, chức năng sử dụng đất tại các dự án quan trọng.

7.2. Quyết định những giải pháp hữu hiệu để lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ chính trị của thị xã trên các lĩnh vực.

7.3. Nghe và cho chủ trương hoặc đề nghị tỉnh cho chủ trương: Thu hồi các dự án chậm sử dụng đất, vi phạm quy định Luật đất đai; Cường chế giải phóng mặt bằng dự án có ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự, tác động đến nhiều người dân có đất thu hồi; Thành lập, hủy bỏ khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu đô thị, sinh thái, nghỉ dưỡng.

7.4. Nghe và cho chủ trương:

- Đầu tư xây dựng dự án quan trọng, trọng điểm, dự án nhạy cảm, ảnh hưởng lớn tới môi trường, tôn giáo, an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, đời sống của người dân vùng dự án.

- Đầu tư xây dựng cơ bản hằng năm, trung hạn và dài hạn.

- Việc mua sắm tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị lớn từ ngân sách Nhà nước có giá trị từ **30 tỷ đồng trở lên**.

- Các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) có tổng mức đầu tư từ **30 tỷ đồng trở lên**.

7.5. Cho chủ trương các dự án đầu tư trên các lĩnh vực có quy mô sử dụng đất từ **5 ha trở lên** hoặc vốn đầu tư từ **30 tỷ đồng trở lên**.

7.6. Cho chủ trương cấp vốn, bổ sung vốn từ ngân sách Nhà nước cho các chương trình, dự án, sản xuất kinh doanh từ **3 tỷ đồng trở lên**.

7.7. Cho chủ trương hỗ trợ các địa phương và nhân dân các địa phương trong các trường hợp đặc biệt có mức hỗ trợ từ **1 tỷ đồng trở lên**.

8. Định hướng hoạt động công tác nội chính, điều tra, viện kiểm sát, tòa án, tư pháp, cải cách tư pháp, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định.

9. Lãnh đạo, chỉ đạo tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

10. Tham gia ý kiến trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, nhất là những vấn đề có liên quan đến địa phương.

11. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương, do Tỉnh ủy và Thị ủy giao.

12. Ủy quyền cho Thường trực Thị ủy thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Thị ủy, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

13. Thực hiện thẩm quyền của Ban Thường vụ Thị ủy đối với các Ban Xây dựng Đảng trực thuộc Thị ủy theo quy định.

14. Ra Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận và các văn bản chỉ đạo khác nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trên các lĩnh vực.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Thị ủy

1. Thường trực Thị ủy gồm Bí thư Thị ủy và các Phó Bí thư Thị ủy, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Thị ủy, của Ban Thường vụ Thị ủy và của cấp ủy cấp trên; giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ; quyết định triệu tập và chuẩn bị các nội dung các kỳ họp của Ban Thường vụ Thị ủy.

Thường trực Thị ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, các quan hệ công tác theo quy định của Ban Bí thư, của Tỉnh ủy và theo quy chế làm việc của Thị ủy.

2. Nhiệm vụ của tập thể Thường trực Thị ủy:

2.1. Giúp Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khoá của Thị ủy; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của Ban Thường vụ Thị ủy và chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Thị ủy; quyết định triệu tập hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung (báo cáo, đề án, phương án, dự thảo các nghị quyết, chỉ thị, kết luận,...) trình hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy quyết định; chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung làm việc với lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, các nước và tổ chức quốc tế,... đến thăm và làm việc tại địa phương hoặc khi lãnh đạo yêu cầu cấp uỷ đến báo cáo, làm việc.

2.2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội, trong việc quán triệt, cụ thể hoá và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Thị ủy. Chỉ đạo chuẩn bị việc chất vấn tại hội nghị Thị ủy theo quy định. Chỉ đạo chuẩn bị tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định của Đảng và Quốc hội.

2.3. Chỉ đạo giải quyết những công việc hằng ngày của Đảng bộ, những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa hai kỳ họp Ban Thường vụ Thị ủy.

2.4. Thay mặt Ban Thường vụ Thị ủy giải quyết những công việc theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, theo quy chế làm việc của Thị ủy và những công việc được Ban Thường vụ Thị ủy uỷ quyền.

Những công việc Ban Thường vụ Thị ủy uỷ quyền cho tập thể Thường trực Thị ủy giải quyết, gồm:

** Về tổ chức, cán bộ:*

- Quyết định thẩm tra những cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo Quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...) để đưa ra Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, kết luận.

- Cho chủ trương thực hiện quy trình quy hoạch, bổ sung quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý trước khi trình Ban Thường vụ Thị ủy cho ý kiến.

- Cho ý kiến về bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ thuộc quyền quản lý của các cơ quan Nhà nước hoặc tổ chức quần chúng đối với các trường hợp mà các tổ chức đảng thấy cần phải xin ý kiến Thường trực Thị ủy trước khi quyết định.

- Chỉ đạo cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước.

- Chỉ đạo tổ chức tuyển chọn đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý để trình Ban Thường vụ Thị ủy quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước.

- Hiệp y về đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng... đối với cán bộ là cấp phó của một số cơ quan trực thuộc Trung ương đóng trên địa bàn (trừ cấp phó của Ban Chỉ huy Quân sự thị xã, Công an thị xã, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã, Toà án nhân dân thị xã thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Thị ủy) theo Quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Cho ý kiến về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ đến khi nghỉ hưu; giao điều hành, phụ trách cơ quan, đơn vị; giao quyền cấp trưởng đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý.

- Chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy viên và các chức danh lãnh đạo của cấp ủy, đảng ủy trực thuộc; giới thiệu và chuẩn y kết quả bầu cử Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra của cấp ủy, đảng ủy trực thuộc; chỉ định bổ sung cấp ủy viên theo đề nghị của cấp ủy trực thuộc đúng với quy định của Điều lệ Đảng.

- Quyết định việc thực hiện chế độ và chính sách tiền lương; việc đi học tập, công tác ở trong nước và nước ngoài đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý.

- Cho ý kiến về đề nghị xét tặng các loại huân chương, huy chương, khen thưởng thành tích cao, các danh hiệu vinh dự Nhà nước và các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác được Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền trong quy chế làm việc của Thị ủy trước khi trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

- Chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe và chính sách cán bộ; tổ chức tang lễ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý theo đúng chế độ, chính sách quy định.

- Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cá nhân cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý khi thấy cần thiết.

** Về công tác nội chính, an ninh, quốc phòng, đối ngoại:*

- Cho ý kiến về chương trình công tác hằng năm và đánh giá công tác năm của các cơ quan nội chính.

- Cho ý kiến về chủ trương xử lý các vấn đề đột xuất có liên quan đến an ninh trên địa bàn, nhất là an ninh chính trị, tôn giáo, dân tộc. Phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương và trong chỉ đạo, chỉ huy các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn.

- Cho ý kiến về chủ trương xử lý một số vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp có liên quan đến an ninh chính trị, đối ngoại hoặc còn ý kiến khác nhau giữa các cơ quan tư pháp... theo quy định của Bộ Chính trị, của Tỉnh ủy; chỉ đạo xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đảng viên, của công dân liên quan đến cán bộ, đảng viên, cơ quan, tổ chức, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý và những đơn, thư bức xúc, phức tạp, đơn, thư nhiều người ký tên có biểu hiện phức tạp, khiếu kiện kéo dài.

- Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Chỉ đạo các chương trình, kế hoạch và hoạt động đối ngoại ở địa phương theo Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 272-QĐ/TW, ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị khóa XI.

- Cho chủ trương về tổ chức các ngày kỷ niệm, ngày truyền thống của thị xã, ngành và cấp xã; các hoạt động quan trọng diễn ra trên địa bàn.

- Cho chủ trương cưỡng chế giải phóng mặt bằng (dự án nhạy cảm, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, ảnh hưởng lớn đến nhiều người dân thì báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy); chỉ đạo xử lý các vấn đề đột xuất có liên quan đến môi trường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tôn giáo, dân tộc, đối ngoại,... trên địa bàn (nếu tính chất phức tạp thì xin chủ trương Ban Thường vụ Thị ủy).

** Về kinh tế - xã hội*

- Cho ý kiến về chủ trương đầu tư một số dự án quan trọng theo quy định của Ban Thường vụ Thị ủy để Ủy ban nhân dân thị xã quyết định (theo mức vốn đầu tư hoặc quy mô sử dụng đất, có ảnh hưởng sâu rộng đến quyền lợi, tư tưởng của nhiều đối tượng xã hội; đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại... trên địa bàn) phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương:

+ Cho ý kiến về chủ trương những vấn đề liên quan quy hoạch và điều chỉnh bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội; quy hoạch xây dựng vùng; quy hoạch xây dựng đô thị; quy hoạch khu công nghiệp, cụm công nghiệp; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, phân khu chức năng; điều chỉnh, thay đổi mục đích, chức năng sử dụng đất các dự án; thay đổi thiết kế kiến trúc các dự án quan trọng ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế - xã hội trước khi trình Ban Thường vụ Thị ủy.

+ Cho ý kiến về chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước cấp thị xã theo quy định của pháp luật (sau đó báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy tại phiên họp gần nhất).

+ Cho chủ trương cấp vốn, bổ sung, hỗ trợ vốn từ Ngân sách Nhà nước cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ mới phát sinh cần phải triển khai nhanh, sau đó báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy tại phiên họp gần nhất.

+ Cho chủ trương giới thiệu địa điểm lập dự án đầu tư xây dựng đối với các công trình công cộng, phúc lợi xã hội (giao thông, thủy lợi, văn hóa - thể dục thể thao, trường học, công trình công cộng khác).

+ Cho ý kiến về dự án khẩn cấp, cấp bách (sau đó báo cáo lại Ban Thường vụ Thị ủy trong phiên họp gần nhất).

+ Cho chủ trương đầu tư, sửa chữa cải tạo trụ sở các cơ quan trong hệ thống chính trị sử dụng vốn đầu tư công do cấp thị xã quản lý.

+ Định kỳ hằng quý nghe Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo tổng hợp danh mục các dự án được tiếp nhận đầu tư phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn.

+ Cho ý kiến về chủ trương các dự án đầu tư trên các lĩnh vực có quy mô sử dụng đất từ **0,1 ha** đến dưới **5 ha**; hoặc vốn đầu tư từ **5 tỷ đồng** đến dưới **30 tỷ đồng**.

+ Cho chủ trương về các dự án khai thác tài nguyên, khoáng sản, diểm tập kết vật liệu xây dựng có sử dụng đất từ **0,1 ha đến dưới 5 ha**.

+ Cho ý kiến về các khoản chi bổ sung ngoài dự toán ngân sách từ **200 triệu đồng đến dưới 3 tỷ đồng**; việc sử dụng nguồn tăng thu, nguồn tiền thưởng thu vượt do Tỉnh thưởng cho ngân sách địa phương, sử dụng ngân sách dự phòng; việc vay, ứng vốn từ **3 tỷ đồng** trở lên để đầu tư phát triển.

+ Cho ý kiến về chủ trương việc mua sắm tài sản, trang thiết bị từ ngân sách Nhà nước trị giá từ **1 tỷ đồng đến dưới 30 tỷ đồng**.

- Cho ý kiến về chủ trương sử dụng các khoản chi từ nguồn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, đơn vị bạn, các tổ chức trong và ngoài nước cho các nhu cầu phòng, chống thiên tai, cứu trợ khẩn cấp.

Những trường hợp thiên tai, cứu trợ đặc biệt khẩn cấp không có điều kiện họp được Thường trực Thị ủy thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định sau đó báo cáo lại Thường trực Thị ủy trong kỳ giao ban gần nhất.

- Cho ý kiến về những vấn đề đột xuất, quan trọng mà Ủy ban nhân dân thị xã, Hội đồng nhân dân thị xã, các Chi, Đảng bộ trực thuộc thị ủy hoặc cơ quan, đơn vị liên quan xin ý kiến hoặc Thường trực Thị ủy thấy cần thiết phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo.

- Ra các Kết luận và các văn bản chỉ đạo trên các lĩnh vực.

Những công việc được ủy quyền nêu trên, nếu có vấn đề phức tạp hoặc khi xét thấy cần thiết thì Thường trực Thị ủy xin ý kiến Ban Thường vụ Thị ủy trước khi quyết định.

Trong phạm vi được ủy quyền, các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thị ủy có hiệu lực thực hiện như quyết định của Ban Thường vụ Thị ủy.

Kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Thị ủy và các công việc được Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền, Thường trực Thị ủy phải báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy trong phiên họp gần nhất.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã

1. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy về sự lãnh đạo của Thị ủy trong lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Chủ động đề xuất ý kiến với Thị ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy về chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp và chương trình hoạt động của Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy liên quan đến lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy các vấn đề đột xuất, phức tạp vượt thẩm quyền.

Các đồng chí Thị ủy viên công tác ở từng lĩnh vực có trách nhiệm cùng với cấp ủy, lãnh đạo cơ quan làm tốt nhiệm vụ chuyên môn và công tác xây

dụng Đảng; cùng với các đồng chí cấp ủy cơ sở góp phần xây dựng tổ chức đảng nơi mình sinh hoạt trong sạch, vững mạnh.

Khi Ban Thường vụ Thị ủy phân công công tác, các đồng chí Thị ủy viên được đề đạt ý kiến, nguyện vọng của mình, nhưng khi tập thể đã quyết định phải nghiêm chỉnh chấp hành và làm tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công. Khi cần, Thị ủy hoặc Ban Thường vụ Thị ủy phân công các đồng chí Thị ủy viên phụ trách một số công việc cụ thể.

3. Nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói trái, làm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thị ủy; kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối của Đảng.

Cùng với cấp ủy đảng nơi công tác, lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Thị ủy; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, tổ chức, ngành, địa phương được phân công phụ trách.

4. Gương mẫu thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Thị ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Thường xuyên tự soi mình với các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và đề ra giải pháp khắc phục. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở đơn vị mình sinh hoạt, công tác.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hóa; không để vợ (hoặc chồng), con lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng. Giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công và điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi các cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nhận xét, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. Dự sinh hoạt chi bộ theo quy định của Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Thị ủy; đi sâu, đi sát cơ sở, gắn bó với đảng viên, quần chúng nhân dân, nắm bắt tình hình, phát hiện kịp thời các vấn đề mới nảy sinh, trước hết trong phạm vi công tác ngành, đơn vị mình phụ trách phải chủ động giải quyết, đề xuất ý kiến, kiến nghị cách giải quyết với Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy.

7. Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm hoặc tham gia chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ; xây dựng quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ kế cận, nhất là cán bộ thay thế chức vụ mình đang đảm nhiệm. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, nhận xét, đánh giá cán bộ thuộc cơ quan, tổ chức, ngành, địa phương được phân công phụ trách. Chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực và thực hành tiết kiệm ở đơn vị, địa bàn được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm đối với những sai phạm của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp.

8. Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình theo quy định của Đảng. Hằng năm tự phê bình về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách công tác, ý thức tổ chức kỷ luật và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là các hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc có liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong kỳ kiểm điểm và khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận và khuyết điểm được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

Thực hiện phê bình, chất vấn về hoạt động của Thị ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy và các thành viên khác theo quy định. Cá nhân được phê bình, chất vấn có trách nhiệm tiếp thu, giải trình và trả lời rõ ràng về các nội dung phê bình, chất vấn.

9. Tích cực, tự giác học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới và được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn.

10. Trong công tác hằng ngày, các đồng chí Thị ủy viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, không lấy danh nghĩa thay mặt Thị ủy nếu không được sự ủy nhiệm của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thường trực Thị ủy.

11. Tham dự đầy đủ các phiên họp Thị ủy, nếu vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Thường trực Thị ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến cho các nghị quyết, quyết định, văn bản của Thị ủy và cùng Thị ủy chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo thực hiện. Phối hợp chuẩn bị nội dung thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách để trình Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy. Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, tổ công tác hoặc các hình thức tổ chức khác của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy khi được phân công.

12. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

13. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

14. Được cung cấp và yêu cầu Ban Thường vụ Thị ủy cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của cấp ủy, chính quyền các cấp trong thị xã; về tình hình trong tỉnh, trong nước và quốc tế để thực hiện nhiệm vụ.

15. Có trách nhiệm chuẩn bị các chương trình, đề án, dự án... thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, bảo đảm chất lượng để trình Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy đúng thời gian quy định.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 7 của Quy chế này, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo việc chuẩn bị các nghị quyết, quyết định, văn bản của Ban Thường vụ, Thị ủy thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách và các nội dung theo phân công của Ban Thường vụ Thị ủy. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Thị ủy về các mặt công tác của ban, ngành, đơn vị được phân công phụ trách. Cùng với các đồng chí Thị ủy viên và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ban, ngành, đơn vị liên quan điều hòa, phối hợp sự hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong khối, bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Thường vụ Thị ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Thị ủy và cùng tập thể Ban Thường vụ Thị ủy chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

2. Trực tiếp giải quyết hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của các tập thể, cá nhân thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách. Đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy có liên quan hoặc báo cáo với đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Thị ủy xem xét, cho ý kiến.

3. Chỉ đạo hoặc phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ của các phòng, ban, ngành, địa phương trong lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy được phân công phụ trách các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ thị xã có trách nhiệm cùng với ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy các chi, đảng bộ đó theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Thị ủy và Ban Thường vụ Thị ủy; đồng thời liên đới chịu trách nhiệm đối với phong trào ở chi, đảng bộ do mình phụ trách.

6. Thường xuyên phản ánh, báo cáo với Ban Thường vụ Thị ủy, Bí thư, Phó Bí thư Thị ủy về tiến độ công tác chủ yếu của khối, của ngành, địa

phương mình phụ trách và đề xuất những mặt tốt cần phát huy, những biện pháp khắc phục yếu kém, tồn tại.

7. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy được phân công công tác chính quyền, thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động của chính quyền theo chức trách, nhiệm vụ cụ thể được phân công, giữ vững mối quan hệ theo quy chế phối hợp hoạt động với các ban của Thị ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội. Nếu có vấn đề cụ thể liên quan đến các ban của Thị ủy thì trao đổi với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy phụ trách từng lĩnh vực công tác ở các ban. Cùng với các Ban của Thị ủy chăm lo công tác xây dựng Đảng trong ngành, trong khối được phân công phụ trách.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Thị ủy

Bí thư Thị ủy là người đứng đầu Thị ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy; cùng Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, trước Đảng bộ và nhân dân địa phương về sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Bí thư Thị ủy có các nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chủ trì các công việc của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thường trực Thị ủy; chủ trì và kết luận các hội nghị của cấp ủy; chủ động đề xuất, trao đổi trong Thường trực Thị ủy những chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trên các lĩnh vực, những vấn đề lớn, quan trọng để đưa ra Ban Thường vụ Thị ủy thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt trong Đảng bộ, nhân dân địa phương và trực tiếp tổ chức quán triệt trong Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những đề án quan trọng nhằm cụ thể hóa các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng để trình hội nghị Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy thảo luận, quyết định.

3. Tập trung chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ, các khâu và lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp nhất; làm Bí thư Đảng ủy Quân sự thị xã; trực tiếp nắm và chỉ đạo những vấn đề cơ mật về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, về công tác bảo vệ Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt theo quy định của Trung ương và của Tỉnh ủy và chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng chính trị, tổ chức cán bộ ở địa phương; trực tiếp chỉ đạo công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học và xây dựng lý luận; trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo Thị ủy, việc chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định. Chủ động kiến nghị với Ban

Thường vụ Thị ủy, Thị ủy các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy; bảo đảm cho sinh hoạt của Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy được thực hiện đúng quy chế làm việc, đúng nguyên tắc lãnh đạo của Đảng. Giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy và trong Đảng bộ.

4. Chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết theo định kỳ việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chỉ đạo tổng kết các mặt công tác lớn của địa phương; thay mặt Thị ủy báo cáo với Tỉnh ủy và thông báo cho cấp dưới về tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở địa phương và hoạt động của cấp ủy theo đúng chế độ quy định; khi cần thiết trực tiếp báo cáo với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về tình hình của địa phương và chịu trách nhiệm cá nhân về những nội dung báo cáo đó.

5. Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư thường trực Thị ủy giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ và công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh; Chỉ đạo đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã trong việc triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng có liên quan đến các hoạt động của HĐND thị xã; Chỉ đạo đồng chí Phó bí thư Thị ủy- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương; khi cần thiết, được yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Thị ủy, các cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Thay mặt Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy ký các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Thường trực Thị ủy

10.1. Phó Bí thư Thường trực Thị ủy cùng với Bí thư và Phó Bí thư Thị ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Thị ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Phó Bí thư Thường trực Thị ủy có các nhiệm vụ và quyền hạn:

a. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Thị ủy và đồng chí Bí thư Thị ủy chỉ đạo việc chuẩn bị, thẩm định dự thảo quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa của Thị ủy; chương trình công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của Ban Thường vụ Thị ủy; chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác đã đề ra; chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung các hội nghị của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và các cuộc họp của Thường trực Thị ủy.

b. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, tập thể Thường trực Thị ủy và đồng chí Bí thư Thị ủy điều hành hoạt động bộ máy đảng để giải quyết những công việc hằng ngày của Đảng bộ. Trực tiếp giải quyết những công việc do Bí thư Thị ủy uỷ nhiệm; thay mặt Bí thư Thị ủy khi Bí thư Thị ủy đi vắng.

c. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy và phụ trách Văn phòng Thị ủy; phối hợp công tác giữa tổ chức đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội để tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp ủy địa phương. Chủ trì cùng với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy phụ trách lĩnh vực xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy phụ trách lĩnh vực đề nghị.

d. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, tập thể Thường trực Thị ủy và đồng chí Bí thư Thị ủy chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: Công tác dân vận của Đảng; công tác đối ngoại; công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng; thẩm tra những cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...); việc cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống đảng; công tác tài chính đảng, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công tác lưu trữ, cơ yếu, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo mật theo quy định. Đề xuất với Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, tập thể Thường trực Thị ủy những vấn đề cần quan tâm, giải quyết thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ mình phụ trách.

e. Chủ trì chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch công tác của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thường trực Thị ủy. Chịu trách nhiệm chính chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội, các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc Thị ủy để nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện, hướng dẫn kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Thị ủy về công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và công tác đảng viên.

f. Chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Tập trung củng cố, kiện toàn, phát triển tổ chức cơ sở đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy đề xuất về công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định hướng dẫn của Trung ương, của

Tỉnh ủy. Chỉ đạo nghiên cứu, sơ kết, tổng kết, nhân rộng những điển hình tiên tiến về tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

g. Phối hợp với Phó Bí thư Thị ủy- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung hội nghị Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy bàn về những vấn đề liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công phụ trách; thường xuyên trao đổi và phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã để chỉ đạo xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

h. Trực tiếp chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy, các cấp ủy trực thuộc và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội thực hiện nhiệm vụ xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội ở cơ sở và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Thay mặt Ban Thường vụ Thị ủy ký các văn bản theo quy chế làm việc của Thị ủy và theo sự phân công của đồng chí Bí thư Thị ủy.

i. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Thường trực Thị ủy và Bí thư Thị ủy.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Thị ủy- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã

Phó Bí thư Thị ủy- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã cùng với Bí thư Thị ủy và Phó Bí thư Thường trực Thị ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Thị ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Phó Bí thư Thị ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã có các nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy và đồng chí Bí thư Thị ủy về toàn bộ hoạt động của Ủy ban nhân dân thị xã và của hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật; cùng với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã trong Ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân ở địa phương. Cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, của Hội đồng nhân dân thị xã và của cơ quan Nhà nước cấp trên về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và công tác tổ chức, cán bộ thuộc quyền. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch hằng năm và 5 năm; chỉ đạo xây dựng các đề án cụ thể về kinh tế - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an

ninh, về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài... để đưa ra hội nghị Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thị ủy thảo luận, quyết định theo chương trình làm việc.

3. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, tập thể Thường trực Thị ủy và đồng chí Bí thư Thị ủy về triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác cải cách hành chính, công tác thi đua- khen thưởng, công tác dân vận của chính quyền và công tác đối ngoại ở địa phương; chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và các công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của Ủy ban nhân dân thị xã cho Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thị ủy theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu; trực tiếp phụ trách Đảng ủy Công an thị xã.

4. Thường xuyên báo cáo tình hình với đồng chí Bí thư Thị ủy, với Thường trực Thị ủy về hoạt động của Ủy ban nhân dân thị xã; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Ủy ban nhân dân thị xã cần báo cáo, xin ý kiến tập thể Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy hoặc Thị ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thị ủy trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền.

CHƯƠNG IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THỊ ỦY, BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY, THƯỜNG TRỰC THỊ ỦY

Điều 12. Với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy

1. Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Kịp thời tổ chức quán triệt, vận dụng, thể chế hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở địa phương mình.

3. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định về tình hình địa phương. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề vượt quá thẩm quyền, những vấn đề quan trọng mới nảy sinh ở địa phương, những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo. Báo cáo đầy đủ và kịp thời những vấn đề về tổ chức, cán bộ và công tác quản lý đội ngũ cán bộ tại địa phương thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi có yêu cầu. Khi cần

thiết có thể đăng ký làm việc với Thường trực Tỉnh ủy hoặc đồng chí Bí thư Tỉnh ủy để báo cáo tình hình và kiến nghị những vấn đề cần được quan tâm chỉ đạo đối với địa phương.

Điều 13. Với Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Phối hợp lãnh đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tạo điều kiện thuận lợi để ứng viên ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại địa phương tham gia các hoạt động của ứng viên trước ngày bầu cử tại địa phương.

2. Lãnh đạo việc kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật đảng; xem xét, cho ý kiến việc kỷ luật về mặt chính quyền; việc bắt giam, truy tố, khám xét nơi ở và nơi làm việc của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh công tác tại địa phương. Đề nghị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khi đại biểu không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của cử tri.

3. Lãnh đạo việc thực hiện các chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động đối với đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ở địa phương.

Điều 14. Với Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phối hợp lãnh đạo công tác bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp ở địa phương.

2. Lãnh đạo việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các nhiệm vụ liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế tại địa phương.

3. Lãnh đạo việc thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp tại địa phương.

- Xem xét, quyết định đề trình cấp có thẩm quyền về công tác tổ chức cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 15. Với các cơ quan Đảng của Tỉnh ủy

1. Phối hợp thường xuyên và thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

2. Phối hợp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng ở các đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý hoặc liên quan đến hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

3. Phối hợp đầy đủ, kịp thời trong công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên theo quy định phân cấp, quản lý.

4. Phối hợp nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để đề xuất với Đảng, Nhà nước có những chủ trương, chính sách phù hợp, kịp thời.

5. Trực tiếp quan hệ công tác và chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy xây dựng mối quan hệ công tác chặt chẽ, thường xuyên với các ban của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy; kịp thời báo cáo những vấn đề khi các cơ quan Tỉnh ủy có yêu cầu; bảo đảm để cán bộ, chuyên viên các ban của Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy được phân công theo dõi địa phương hoặc đến địa phương công tác thực hiện đúng quy chế chuyên viên và hoàn thành tốt nhiệm vụ; tranh thủ sự hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ giúp các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy làm tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Xem xét thống nhất về quan điểm, đường lối giải quyết một số vụ việc lớn, phức tạp, nhạy cảm liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của... (tên cơ quan, tổ chức) có ảnh hưởng rộng trong xã hội, bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

7. Khi cần trao đổi và phối hợp giải quyết các vấn đề có liên quan về nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; trường hợp có ý kiến khác nhau, thì báo cáo cấp trên có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 16. Với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trực thuộc tỉnh

1. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy và các chủ trương công tác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể tỉnh về công tác vận động quần chúng.

2. Nắm tình hình nhân dân, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các đối tượng quần chúng để tổng hợp, nghiên cứu và đề xuất với Đảng, Nhà nước có những chủ trương, chính sách phù hợp, kịp thời.

3. Đào tạo bồi dưỡng, bố trí và thực hiện chính sách đối với cán bộ chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể ở thị xã theo quy định phân cấp quản lý cán bộ; trong trường hợp còn có ý kiến khác nhau thì cấp uỷ cùng cấp quyết định.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo quá trình chuẩn bị và tiến hành Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể theo nhiệm kỳ; xây dựng cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan các đoàn thể ở địa phương trong sạch, vững mạnh.

Điều 17. Với Đảng ủy Công an tỉnh và Đảng ủy Quân sự tỉnh

1. Với Đảng ủy Công an tỉnh

- Phối hợp trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng công an nhân dân ở thị xã. Lãnh đạo thể trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa phương.

- Phối hợp với Đảng ủy Công an nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong lực lượng công an địa phương.

- Đồng chí Phó Bí thư Thị ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã phụ trách Đảng ủy Công an thị xã.

2. Với Đảng ủy Quân sự tỉnh

- Phối hợp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận chiến tranh nhân dân, công tác quân sự địa phương, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, chấp hành chính sách hậu phương quân đội; phối hợp thực hiện đường lối, chính sách của Đảng ủy Quân sự tỉnh. Phối hợp lãnh đạo thực hiện nghị quyết của Đảng ủy Quân sự tỉnh về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

- Phối hợp với cơ quan chính trị Quân sự tỉnh chỉ đạo công tác đảng, công tác chính trị đối với nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

- Đồng chí Bí thư Thị ủy tham gia Đảng ủy Quân sự thị xã, giữ chức Bí thư Đảng ủy quân sự thị xã, đồng chí Phó Bí thư Thị ủy- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã tham gia Đảng ủy Quân sự thị xã.

Điều 18. Với các Huyện ủy, Thành ủy và Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Phối hợp với các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, quản lý đảng viên; kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối trực thuộc Tỉnh đóng trên địa bàn.

Điều 19. Với Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã

Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thường trực Thị ủy lãnh đạo Hội đồng nhân dân thị xã và Ủy ban nhân dân thị xã thông qua các đảng viên là đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã, thành viên Ủy ban nhân dân thị xã; tạo điều kiện để Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

1. Với Hội đồng nhân dân thị xã

- Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã chấp hành nghiêm túc

- Ban hành nghị quyết chuyên đề lãnh đạo hoạt động của Hội đồng nhân dân.

- Cho ý kiến về công tác bầu cử Hội đồng nhân dân, xây dựng và kiện toàn tổ chức Hội đồng nhân dân; xác định chủ trương, phương hướng, tiêu chuẩn, cơ cấu, nhân sự trong việc chuẩn bị và tiến hành bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân. Quyết định giới thiệu nhân sự ra ứng cử hoặc cho thôi giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã. Quyết định giới thiệu ứng cử hoặc thôi giữ chức vụ đối với cán bộ giữ các chức danh trong Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Thị ủy.

- Cho ý kiến về chủ trương, định hướng lớn đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng của Hội đồng nhân dân; những chủ trương quan trọng trong chương trình hoạt động, chương trình các kỳ họp và những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân về kinh tế- xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh; những vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách và đời sống của nhân dân ở địa phương; những vấn đề về tổ chức hành chính trước khi Hội đồng nhân dân thảo luận, quyết định.

- Tùy theo nội dung và tính chất quan trọng của kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã và phiên họp Ủy ban nhân dân thị xã, Bí thư Thị ủy hoặc Phó Bí thư thường trực Thị ủy thay mặt Thị ủy đến dự hội nghị và phát biểu ý kiến chỉ đạo.

- Khi cần thiết giao Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân triển khai nhiệm vụ giám sát theo chuyên đề.

- Nhận xét, đánh giá hằng năm đối với tập thể và cá nhân theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp trên và của Thị ủy đối với Hội đồng nhân dân thị xã.

2. Với Ủy ban nhân dân thị xã

- Ủy ban nhân dân thị xã chấp hành nghiêm túc và thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận... của Thị ủy, Ban thường vụ thị ủy, Thường trực Thị ủy và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân thị xã.

- Chuẩn bị trình Ban thường vụ Thị ủy, Ban chấp hành Đảng bộ thị xã cho ý kiến về chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hoá các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và các nội dung theo quy định tại quy chế này trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình Hội đồng nhân dân thị xã quyết định.

- Ban hành theo thẩm quyền nghị quyết lãnh đạo những định hướng lớn trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội, về chủ trương, mục tiêu,

nhiệm vụ, giải pháp lớn và những cân đối chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm và từng năm để Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện.

- Định hướng hoặc thông qua chương trình hành động, các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể thực hiện các nghị quyết đặc biệt quan trọng của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và của Thị ủy liên quan đến trách nhiệm quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân.

- Quyết định và báo cáo theo thẩm quyền một số vấn đề lớn, quan trọng về kinh tế- xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; các chương trình, dự án trọng điểm về đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, kinh tế đối ngoại... liên quan đến đời sống của nhân dân ở địa phương; chủ trương đầu tư các dự án đặc biệt quan trọng của thị xã.

- Cho ý kiến về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh trong 6 tháng, một năm.

- Quyết định giới thiệu nhân sự ra ứng cử hoặc rút khỏi danh sách chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã trước khi Hội đồng nhân dân thị xã bầu.

- Cho ý kiến về quy hoạch, điều chỉnh địa giới hành chính hoặc thành lập các đơn vị hành chính mới theo quy định của pháp luật.

- Ban hành nghị quyết hoặc thông báo ý kiến lãnh đạo về quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành và các lĩnh vực, các địa bàn trọng yếu; về việc vận dụng các cơ chế, chính sách của Nhà nước hoặc cơ chế, chính sách kinh tế- xã hội lớn của địa phương có ảnh hưởng rộng lớn đến đời sống nhân dân; về chủ trương huy động các nguồn lực, vay vốn để đầu tư phát triển; về chủ trương đầu tư một số dự án quan trọng, sử dụng nhiều đất hoặc ảnh hưởng đến quyền lợi của nhiều đối tượng xã hội, đến an ninh, quốc phòng, đối ngoại trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; định hướng đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, khuyến khích phát triển và quản lý kinh tế tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ở địa phương.

- Cho ý kiến về các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế- xã hội, ngân sách, quốc phòng- an ninh, hợp tác liên doanh, liên kết trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình Hội đồng nhân dân quyết định.

- Cho ý kiến về những vấn đề đột xuất quan trọng mà Ủy ban nhân dân thị xã xin ý kiến hoặc Ban Thường vụ Thị ủy thấy cần thiết phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo.

- Định kỳ theo quy định hoặc khi có yêu cầu Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo với Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thường trực Thị ủy tình hình chủ yếu về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại ở địa phương và những công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của Ủy ban nhân dân thị xã.

- Nhận xét, đánh giá hằng năm đối với tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thị xã và cá nhân thành viên Ủy ban nhân dân thị xã theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Thị ủy đối với Ủy ban nhân dân thị xã.

Điều 20. Với Ban Chi ủy Chi bộ Tòa án nhân dân thị xã và Ban Chi ủy Chi bộ Viện kiểm sát nhân dân thị xã

- Thống nhất những định hướng lớn lãnh đạo thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng đối với hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ và tiến trình cải cách tư pháp ở địa phương bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Ban Chi ủy Chi bộ Tòa án nhân dân, Ban Chi ủy Chi bộ Viện Kiểm sát nhân dân với các cơ quan đảng, chính quyền, các cấp ủy trực thuộc.

- Định kỳ 6 tháng hoặc khi cần thiết, nghe Ban Chi ủy Chi bộ Tòa án nhân dân, Ban Chi ủy Chi bộ Viện Kiểm sát nhân dân thị xã báo cáo đề án, chương trình, kế hoạch công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của Tòa án nhân dân thị xã, Viện kiểm sát nhân dân thị xã; cho ý kiến định hướng để tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật; cho ý kiến chỉ đạo, thống nhất về chủ trương, định hướng để trình ra Thị ủy.

- Cho ý kiến về chủ trương xử lý một số vụ án theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng.

- Thảo luận và quyết định những vấn đề khác do Ban Chi ủy Chi bộ Tòa án nhân dân, Ban Chi ủy Chi bộ Viện Kiểm sát nhân dân đề nghị mà Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Thị ủy thấy cần thiết hoặc do Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị hoặc do Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu.

- Nhận xét, đánh giá hằng năm đối với tập thể và cá nhân theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Tham gia ý kiến với Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh về việc tuyển chọn, bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó theo

phân cấp quản lý cán bộ. Chỉ định bổ sung, thay thế hoặc cách chức thành viên Ban Chi ủy Chi bộ trên cơ sở xem xét đề nghị của các cơ quan có thẩm quyền.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy, của Thị ủy trong hoạt động của Ban Chi ủy Tòa án nhân dân, Ban Chi ủy Viện Kiểm sát nhân dân.

Điều 21. Với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã và Ban thường vụ Thị Đoàn

- Ban hành các nghị quyết chuyên đề về sự lãnh đạo của Thị ủy đối với tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết của Trung ương Đảng, nghị quyết của Tỉnh ủy, nghị quyết của Thị ủy đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Cho ý kiến về kế hoạch đại hội các cấp; báo cáo chính trị; đề án nhân sự và đề án tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với các cơ quan đảng, chính quyền, các cấp ủy trực thuộc.

- Cho ý kiến về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, nhân sự bầu bổ sung các chức danh của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Ban hành các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề về sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Thị ủy đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Thị ủy đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Nhận xét, đánh giá hàng năm đối với tập thể lãnh đạo và cá nhân theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 22. Với các cấp ủy trực thuộc Thị ủy

1. Thị ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; thông qua các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy được phân công phụ trách Chi, Đảng bộ trực thuộc để nắm tình hình các mặt công tác của các chi, đảng bộ trực thuộc; kịp thời uốn nắn các lệch lạc trong quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và cho chủ trương xử lý những vấn đề phức tạp nảy sinh ở từng địa phương, đơn vị.

2. Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Thị uỷ chịu trách nhiệm trước Thị uỷ, Ban Thường vụ Thị uỷ về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Kịp thời tổ chức triển khai có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình ở địa phương, đơn vị với Ban Thường vụ và Thường trực Thị uỷ. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

3. Thông qua cơ chế đồng chí Bí thư Thị uỷ làm Bí thư Đảng uỷ Quân sự thị xã; đồng chí Phó Bí thư Thị uỷ- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã tham gia Đảng uỷ Quân sự thị xã, phụ trách Đảng uỷ Công an thị xã để lãnh đạo trực tiếp công tác quốc phòng, an ninh.

4. Ban Thường vụ Thị uỷ, Thường trực Thị uỷ làm việc trực tiếp với tập thể cấp uỷ, Ban Thường vụ cấp uỷ của các Chi, Đảng bộ trực thuộc theo định kỳ hoặc đột xuất và khi thấy cần thiết để kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; nghe tình hình hoạt động của các chi, đảng bộ và định hướng các mặt công tác lớn, xử lý kịp thời những vấn đề xảy ra có liên quan đến địa phương và đơn vị đó.

Điều 23. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị uỷ

1. Thị uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Thị uỷ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị uỷ. Chỉ đạo chặt chẽ hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị uỷ gắn với công việc của Thị uỷ; phát huy đầy đủ trách nhiệm và năng lực của mỗi cơ quan để tham mưu, giúp việc cho Thị uỷ, Ban Thường vụ Thị uỷ lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các công việc của Đảng bộ; thường xuyên chăm lo xây dựng để ngày càng hoàn thiện bộ máy các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị uỷ và nâng cao chất lượng vận hành bộ máy đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị uỷ chịu trách nhiệm trước Thị uỷ, Ban Thường vụ Thị uỷ về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

3. Định kỳ hằng quý, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thị uỷ tổ chức giao ban với lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị uỷ để kiểm điểm công việc đã qua và định hướng các công tác lớn trong thời gian tới phù hợp với chương trình chung của Thị uỷ. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị uỷ phải đề cao trách nhiệm, chủ động tổ chức

công việc của mình theo chức năng, nhiệm vụ; đồng thời lựa chọn những vấn đề cần thiết để xin ý kiến Thường trực Thị ủy.

4. Thường trực Thị ủy mà trực tiếp là đồng chí Phó Bí thư Thường trực thường xuyên chỉ đạo Văn phòng Thị ủy để Văn phòng thực sự là cơ quan tham mưu tổng hợp, phục vụ sự điều hành, tổ chức công việc của Thị ủy và làm công tác thông tin phục vụ lãnh đạo. Chỉ đạo để Văn phòng Thị ủy làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới lề lối và phương pháp làm việc; có chế độ và chính sách hợp lý để động viên, khuyến khích cán bộ công tác tại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy.

Điều 24. Quan hệ công tác trong nội bộ Thường trực Thị ủy

1. Thường trực Thị ủy họp định kỳ mỗi tuần một lần và họp đột xuất khi cần thiết. Thực hiện chế độ hội ý, trao đổi công việc thường xuyên (có thể là hằng ngày) giữa Bí thư Thị ủy với Phó Bí thư thường trực Thị ủy; khi cần giữa Bí thư Thị ủy và Phó Bí thư Thị ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã để xử lý công việc đột xuất.

- Nội dung họp Thường trực Thị ủy: Nghe phản ánh tình hình tuần qua và xác định chương trình công tác tuần tới của Thường trực Thị ủy; bàn thống nhất trước về nội dung những vấn đề sẽ đưa ra Ban Thường vụ Thị ủy, Thị ủy thảo luận và quyết định; thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực Thị ủy đã được Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền; cho ý kiến để xử lý kịp thời những công việc hằng ngày vượt quá thẩm quyền cá nhân của từng đồng chí trong Thường trực Thị ủy.

- Tùy nội dung mỗi phiên họp, thành phần mời dự hội nghị Thường trực Thị ủy có thể gồm: Chánh Văn phòng Thị ủy; Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thị xã; đại diện các cơ quan Nhà nước, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội và các cơ quan chức năng có liên quan.

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Thường trực Thị ủy

- Khi giải quyết những công việc được Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền, Thường trực Thị ủy phải bàn tập thể và quyết định trên cơ sở tán thành của mọi thành viên trong Thường trực Thị ủy; đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau (nhất là trong công tác tổ chức và cán bộ, trong dự án đầu tư xây dựng cơ bản...) thì cần tiếp tục chuẩn bị chu đáo để bàn lại, nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, quyết định.

- Đối với những công việc chuẩn bị để trình Ban Thường vụ Thị ủy, Thị ủy cần bảo đảm sự nhất trí cao trong Thường trực Thị ủy; trường hợp đã thảo luận kỹ mà vẫn chưa có sự nhất trí thì khi báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy cần

trình bày rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, quyết định.

3. Văn bản hoá các kết luận của Thường trực Thị ủy

Các kết luận và quyết định xử lý công việc của Thường trực Thị ủy được Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền đều được văn bản hoá dưới danh nghĩa của Ban Thường vụ Thị ủy và được gửi đến các tổ chức và cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thị ủy có tính đôn đốc, nhắc nhở trong giải quyết công việc hằng ngày và giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Thị ủy; các quyết định xử lý cụ thể của mỗi đồng chí thành viên trong Thường trực Thị ủy khi lấy danh nghĩa Thường trực Thị ủy để giải quyết công việc đều phải do Văn phòng Thị ủy thông báo bằng văn bản, trừ những trường hợp mà các đồng chí trong Thường trực Thị ủy cần chỉ đạo hoặc xử lý trực tiếp.

Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể Thường trực Thị ủy và của từng đồng chí trong Thường trực Thị ủy phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

4. Thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình

Hằng năm, cùng với kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy, có kiểm điểm trách nhiệm của tập thể Thường trực Thị ủy để Thị ủy xem xét, góp ý. Bí thư Thị ủy và các Phó Bí thư Thị ủy tiến hành tự phê bình và phê bình trong hội nghị kiểm điểm của tập thể và cá nhân Ban Thường vụ Thị ủy về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong chi bộ nơi sinh hoạt về thực hiện chức trách, nhiệm vụ đảng viên, có nhận xét của chi ủy nơi cư trú; kết quả kiểm điểm được thông báo với hội nghị Thị ủy để lấy ý kiến và gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định. Bí thư Thị ủy và các Phó Bí thư Thị ủy kiểm điểm nghiêm túc theo yêu cầu và nội dung gợi ý kiểm điểm của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy (nếu có).

Chương V

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 25. Nguyên tắc làm việc

1. Thị ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Thị ủy và nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã.

2. Cá nhân được quyền phát biểu và bảo lưu ý kiến của mình, nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể. Ý kiến bảo lưu có thể được phản ánh lên cấp trên, nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài.

3. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo; đồng thời, nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.

Điều 26. Thực hiện chương trình công tác

1. Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được tập thể thông qua; theo chỉ đạo của Tỉnh ủy hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

- Hằng quý, Thường trực Thị ủy giao ban với các đồng chí Bí thư các Đảng bộ trực thuộc để nghe tình hình hoạt động, công tác lãnh chỉ đạo công việc của các Đảng bộ trực thuộc Đảng bộ thị xã.

- Thị ủy có chương trình công tác toàn khóa và hằng năm. Ban Thường vụ Thị ủy làm việc theo chương trình công tác toàn khóa, hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng (*có điều chỉnh khi cần*).

2. Văn phòng Thị ủy phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thị ủy, các cơ quan chuyên môn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng chương trình làm việc của Thị ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy trong từng thời gian cụ thể.

3. Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy trên cơ sở chương trình công tác của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình, tăng cường làm việc với cấp dưới và cơ sở; thường xuyên tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Điều 27. Chế độ hội nghị của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và họp của Thường trực Thị ủy

1. Thị ủy họp thường lệ ba tháng một lần, khi Ban Thường vụ thấy cần thiết hoặc khi có trên $\frac{1}{2}$ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã đề nghị thì Ban Thường vụ quyết định triệu tập hội nghị Thị ủy đột xuất. Ban Thường vụ Thị ủy họp thường lệ mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần thông qua những nội dung cần thiết, do Thường trực Thị ủy chuẩn bị nội dung và triệu tập. Hội nghị Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy phải có ít nhất $\frac{2}{3}$ tổng số thành viên tham dự.

Các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thị ủy không là Thị ủy viên được mời dự hội nghị Thị ủy (*trừ nội dung cần họp riêng*). Tùy theo nội dung, Ban Thường vụ Thị ủy có thể mời một số đồng chí thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, Bí thư cấp cơ sở không phải là Thị ủy viên có liên quan đến nội dung hội nghị dự họp và báo cáo với Thị ủy tại hội nghị (*nếu thấy cần thiết*).

2. Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy có trách nhiệm chuẩn bị hội nghị Thị ủy, hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy; xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi của mỗi hội nghị; các vấn đề báo cáo tại hội nghị Thị ủy đều phải chuẩn bị bằng văn bản; phân công Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã chủ trì và tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chuẩn bị các đề án và phải tham khảo ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, xin ý kiến ngành dọc tỉnh (*nếu thấy cần thiết*). Các tổ chức, cá nhân được giao chuẩn bị đề án phục vụ hội nghị phải hoàn thành kịp thời, có chất lượng. Các báo cáo, đề án trình Thị ủy, phải được Ban Thường vụ Thị ủy thảo luận thông qua và gửi đến các đồng chí Thị ủy viên trước từ 3 đến 5 ngày. Đối với những vấn đề đột xuất, chưa có trong chương trình hội nghị, nếu xét thấy quan trọng và cấp thiết, cơ quan, đơn vị chủ trì báo cáo Thường trực Thị ủy hoặc Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, quyết định.

Đề án gồm có các loại văn bản sau:

+ Tờ trình báo cáo quá trình chuẩn bị; nội dung đề án và các tài liệu liên quan.

+ Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau trong Ban Thường vụ Thị ủy.

3. Các nội dung báo cáo Thường trực Thị ủy phải đã được thông qua đồng chí Bí thư Thị ủy hoặc đồng chí Phó Bí thư Thị ủy phụ trách lĩnh vực có nội dung báo cáo đó.

Các nội dung báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy phải đã được thông qua giao ban Thường trực Thị ủy.

Các nội dung báo cáo Ban Chấp hành phải đã được thông qua Ban Thường vụ Thị ủy.

Văn phòng Thị ủy chịu trách nhiệm tham mưu giúp Thường trực Thị ủy kiểm soát các nội dung báo cáo phải đủ các điều kiện về cơ sở pháp lý, thực tiễn, rõ ràng nội dung cần xử lý, giải quyết...

4. Các đơn vị được phân công chuẩn bị phải gửi tài liệu phục vụ hội nghị đến Văn phòng Thị ủy trước kỳ họp ít nhất 05 đến 07 ngày để thẩm định; Văn phòng Thị ủy gửi giấy mời và tài liệu hội nghị đến các thành viên trước kỳ họp từ 03 đến 05 ngày đối với hội nghị Thị ủy và trước 02 ngày đối với hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy và hội nghị giao ban Thường trực Thị ủy định kỳ (trừ trường hợp hội nghị đột xuất).

5. Tại hội nghị nói chung không đọc lại các văn bản đã gửi; các đồng chí Thị ủy viên hoặc các đồng chí lãnh đạo phòng, ban, cơ quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị- xã hội thị xã được phân công trình bày những nội dung chính của báo cáo, đề án, đồng thời nêu trọng tâm và những vấn đề cần thảo luận.

6. Các đồng chí Thị ủy viên dự họp thảo luận thẳng vào các vấn đề, nói rõ điểm nào không tán thành, điểm nào cần bổ sung và nêu lý do. Các đề án hoặc dự thảo nghị quyết cần lấy ý kiến tham gia rộng rãi của các đồng chí Thị ủy viên về quan điểm và nội dung bằng cách phát biểu trong hội nghị hoặc sửa trực tiếp vào văn bản.

7. Ban Thường vụ Thị ủy tổng hợp những ý kiến thảo luận trong hội nghị Thị ủy về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, sau đó Ban Thường vụ Thị ủy trình bày ý kiến về quan điểm trước khi Thị ủy biểu quyết.

8. Thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn tại hội nghị theo quy định.

9. Thị ủy thông qua Nghị quyết chung của kỳ họp; nếu có Nghị quyết, kết luận chuyên đề thị ủy quyền cho ban thường vụ thị ủy tiếp thu ý kiến, hoàn chỉnh bằng văn bản chỉ đạo sau hội nghị.

Điều 28. Chế độ thông tin, báo cáo, học tập và bảo mật

1. Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy giao Văn phòng Thị ủy chủ trì, phối hợp Ban Tuyên giáo Thị ủy có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định và những vấn đề nổi bật hằng tuần của Đảng bộ cho các đồng chí Thị ủy viên.

2. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm, các cấp ủy trực thuộc Thị ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy, thủ trưởng các cơ quan cấp thị xã báo cáo (*bằng văn bản*) với Ban Thường vụ Thị ủy về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Thị ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Khi có tình hình, công việc đột xuất, cấp thiết hoặc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ và Thị ủy.

3. Hằng tháng, Thường trực Thị ủy thông báo về tình hình các mặt công tác chính của Thị ủy và các việc cần làm với các đồng chí Thị ủy viên. Khi có tình hình đột xuất và sự kiện quan trọng, Ban Thường vụ Thị ủy thông báo kịp thời cho các đồng chí Thị ủy viên. Hằng tháng, quý, 6 tháng, 1 năm Văn phòng Thị ủy gửi báo cáo tóm tắt những vấn đề đáng chú ý về tình hình các mặt trong thị xã lên Văn phòng Tỉnh ủy và các đồng chí Thị ủy viên, bí thư các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Thị ủy.

4. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã phải thường xuyên tự giác học tập, tham gia các lớp cập nhật kiến thức mới, bồi dưỡng lý luận chính trị chuyên môn nghiệp vụ nâng cao trình độ và năng lực công tác đáp ứng yêu cầu chức danh được đảm nhận. Ban Thường vụ Thị ủy cử các đồng chí Thị ủy viên, cán bộ trong quy hoạch đi đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu.

5. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã phải thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước, không phát ngôn ý kiến cá nhân trái với kết luận của Thị ủy, Ban thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy; không được thông tin những ý kiến trong thảo luận và các tài liệu dự thảo trong hội nghị Thị ủy, Ban thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy ra bên ngoài cho các cơ quan, cá nhân không có thẩm quyền biết.

Điều 29. Chế độ ban hành, quản lý văn bản

1. Các kết luận và quyết định xử lý công việc của Thường trực Thị ủy được Ban Thường vụ ủy quyền đều được văn bản hóa theo quy định và được gửi đến các tổ chức và cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thị ủy tại các cuộc họp hoặc làm việc đều phải do Văn phòng Thị ủy thông báo bằng văn bản (*trừ những việc các đồng chí Thường trực Thị ủy trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ra văn bản*).

2. Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể Thường trực và của từng đồng chí trong Thường trực phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

3. Nghị quyết, quyết định của Thị ủy, Ban Thường vụ phải có trên ½ số thành viên đương nhiệm tán thành. Trong một số trường hợp, do nội dung vấn đề phải giải quyết không phức tạp hoặc không tổ chức họp Ban Thường vụ được thì Thường trực Thị ủy chỉ đạo Văn phòng Thị ủy gửi xin ý kiến Ban Thường vụ bằng văn bản (*trừ công tác cán bộ*), khi có trên ½ thành viên Ban Thường vụ đương nhiệm tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết của cuộc họp; trường hợp, tuy đã có trên ½ thành viên tán thành, nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì cần đưa ra hội nghị Ban Thường vụ thảo luận, tạo sự thống nhất trước khi quyết định.

4. Các nghị quyết và kết luận của hội nghị Thị ủy giao cho Ban Thường vụ Thị ủy hoàn chỉnh và chỉ đạo việc in ấn để ban hành. Các đồng chí Thị ủy viên và các đồng chí được mời dự hội nghị thực hiện nghiêm túc chế độ bảo mật và kỷ luật phát ngôn.

Điều 30. Thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình

1. Hằng năm, tập thể Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy và các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định. Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại hội nghị

Thị ủy để lấy ý kiến góp ý và gửi về Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

2. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình theo quy định.

3. Cuối nhiệm kỳ, Thị ủy kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo; Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy tiến hành tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội.

Điều 31. Chế độ đi công tác cơ sở, đi công tác ở nước ngoài, ngoài tỉnh, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và nhân dân

1. Hằng năm, Ban Thường vụ Thị ủy làm việc với các cấp ủy trực thuộc Thị ủy để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Thành viên Thường trực Thị ủy chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và tiếp xúc, đối thoại với nhân dân.

3. Ủy viên Ban Chấp hành chủ động bố trí, sắp xếp công việc, dành ít nhất 1/3 thời gian để đi cơ sở và ít nhất 3 tháng đi dự sinh hoạt chi bộ 1 lần để nghiên cứu, nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của nhân dân, qua đó giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo, đề xuất bằng văn bản với Thường trực Thị ủy những vấn đề cần tập trung chỉ đạo giải quyết.

4. Các đồng chí Thị ủy viên đi công tác, học tập, tham quan ở nước ngoài phải báo cáo, xin ý kiến Thường trực Thị ủy để Thường trực Thị ủy báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định. Các đồng chí Thị ủy viên đi công tác, học tập, tham quan ở ngoài tỉnh từ 2 ngày (tính theo ngày làm việc) trở lên phải báo cáo, xin ý kiến Thường trực Thị ủy.

Điều 32. Tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Thị ủy

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Thị ủy; báo cáo với Tỉnh ủy và thông báo cho cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

2. Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Thị ủy thuộc ngành, lĩnh vực nào thì Ban Thường vụ Thị ủy giao cho cơ quan có quan chủ trì chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng

kết. Những vấn đề liên quan nhiều cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương thì Ban Thường vụ giao một cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoặc thành lập tổ công tác để chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 33. Tổ chức thực hiện

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Bí thư, Phó Bí thư Thị ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thị ủy có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.

Văn phòng Thị ủy chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thị ủy, Ban Tổ chức Thị ủy và các cơ quan liên quan giúp Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế, đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết. Cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá thực hiện Quy chế.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Các ban đảng của Tỉnh ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (*phối hợp*);
- Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thị ủy; phòng, ban, MTTQ và các đoàn thể thị xã (*thực hiện*);
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ thị xã (*thực hiện*);
- Các đồng chí Ủy viên ủy Ban kiểm tra Thị ủy
- Lưu Văn phòng Thị ủy, Ban Tổ chức Thị ủy.

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ**

Lê Xuân Lợi